

SỔ CHỦ NHIỆM
(Dành cho giáo viên chủ nhiệm lớp)

Trường tiểu học:

Họ và tên giáo viên:

Lớp:; **Tổ chuyên môn:**

Năm học: 20....-20....

CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP

(Trích Điều lệ trường tiểu học Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương IV GIÁO VIÊN

Điều 26. Giáo viên

Giáo viên làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong trường tiểu học và cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Điều 27. Nhiệm vụ của giáo viên

1. Giáo viên có những nhiệm vụ sau đây

a) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

b) Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

c) Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

d) Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

đ) Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

e) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

g) Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

h) Tham gia kiểm định chất lượng giáo dục.

i) Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

k) Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

l) Quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục tại điểm trường khi được hiệu trưởng phân công.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của hiệu trưởng.

2. Giáo viên làm công tác chủ nhiệm, ngoài các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 của Điều này, còn có các nhiệm vụ sau đây:

a) Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

b) Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng và được hiệu trưởng phê duyệt.

c) Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ, giáo viên, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm; tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ I và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; lập danh sách học sinh đề nghị ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh.

d) Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với hiệu trưởng.

3. Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Điều 29. Quyền của giáo viên, nhân viên

1. Giáo viên, nhân viên có những quyền sau đây

a) Được hưởng tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, ưu đãi và các chính sách khác theo quy định; được thay đổi hạng chức danh nghề nghiệp; được bảo vệ nhân phẩm, danh dự, sức khỏe, hưởng các quyền lợi về vật chất, tinh thần theo quy định.

b) Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường trong việc lựa chọn, điều chỉnh nội dung giáo dục; vận dụng các hình thức hoạt động và phương pháp giáo dục, đánh giá học sinh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

c) Được tạo điều kiện học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; được hưởng lương, phụ cấp theo lương và các chế độ chính sách khác theo quy định khi được cấp có thẩm quyền cử đi học tập, bồi dưỡng.

d) Được khen thưởng, tặng danh hiệu thi đua và các danh hiệu cao quý khác theo quy định.

đ) Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Giáo viên làm công tác chủ nhiệm, ngoài những quyền nêu tại khoản 1 của Điều này, còn có các quyền sau đây

a) Được dự các giờ học, hoạt động giáo dục khác của học sinh lớp mình chủ nhiệm.

b) Được dự các cuộc họp của hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng khác khi giải quyết những vấn đề có liên quan đến học sinh của lớp mình chủ nhiệm.

c) Được dự các lớp bồi dưỡng, hội nghị chuyên đề về công tác chủ nhiệm.

d) Được quyền cho phép cá nhân học sinh nghỉ học không quá 03 ngày liên tục.

đ) Được giảm giờ lên lớp hàng tuần và các quyền khác theo quy định.

3. Giáo viên làm công tác tổng phụ trách Đội được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

Điều 30. Trình độ chuẩn được đào tạo, chuẩn nghề nghiệp của giáo viên.

1. Trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên tiểu học là có bằng cử nhân ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục tiểu học.

2. Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học được thực hiện theo quy định. Hằng năm, giáo viên tự đánh giá và được nhà trường định kì đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học để làm căn cứ xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp.

Điều 31. Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên

Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên thực hiện theo quy định của ngành giáo dục và của pháp luật, trong đó cần chú ý:

- a) Không xuyên tạc nội dung giáo dục, dạy sai nội dung kiến thức.
- b) Không gian lận trong kiểm tra đánh giá, cố ý đánh giá sai kết quả giáo dục của học sinh.
- c) Không ép buộc học sinh học thêm vì mục đích vật chất.
- d) Không bỏ giờ, bỏ buổi dạy, tùy tiện cắt xén nội dung giáo dục.
- đ) Không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể người khác; không hút thuốc; uống rượu, bia; gây rối an ninh, trật tự.

Chương V

HỌC SINH

Điều 34. Nhiệm vụ của học sinh

1. Học tập, rèn luyện theo kế hoạch giáo dục, nội quy của nhà trường; có ý thức tự giác học tập, rèn luyện để phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

2. Thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ học tập; biết cách tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên; chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

3. Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, em nhỏ, người già, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.

4. Chấp hành nội quy, bảo vệ tài sản nhà trường và nơi công cộng; chấp hành trật tự an toàn giao thông; giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.

5. Góp phần vào các hoạt động xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.

Điều 35. Quyền của học sinh

1. Được học tập

a) Được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng của bản thân; được học ở một trường, lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học thuận tiện đi lại đối với bản thân trên địa bàn cư trú.

b) Học sinh được chọn trường học hoặc chuyển đến học trường khác ngoài địa bàn cư trú, nếu trường đó có khả năng tiếp nhận.

c) Học sinh trong độ tuổi tiểu học từ nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc tại Việt Nam, trẻ em vì hoàn cảnh khó khăn chưa được đi học ở nhà trường nếu có nguyện vọng chuyển đến học trong một trường tiểu học thì được hiệu trưởng tổ chức khảo sát trình độ để xếp vào lớp phù hợp.

d) Học sinh khuyết tật được học hòa nhập ở một trường tiểu học; được đảm bảo các điều kiện để học tập và rèn luyện; được học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh.

đ) Học sinh được học rút ngắn thời gian thực hiện chương trình, học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định, học kéo dài thời gian, học lưu ban.

e) Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể được học vượt lớp trong phạm vi cấp học. Thủ tục xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

Cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh có đơn đề nghị với nhà trường.

Hiệu trưởng nhà trường thành lập hội đồng khảo sát, tư vấn, gồm: hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường; giáo viên dạy lớp học sinh đang học, giáo viên dạy lớp trên, nhân viên y tế, tổng phụ trách Đội.

Căn cứ kết quả khảo sát của hội đồng tư vấn, hiệu trưởng hoàn thiện hồ sơ và báo cáo trường phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

g) Học sinh có kết quả học tập còn hạn chế, đã được giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh trực tiếp hướng dẫn giúp đỡ mà vẫn chưa hoàn thành, tùy theo mức độ chưa hoàn thành của các nhiệm vụ học tập và rèn luyện, giáo viên báo cáo hiệu trưởng xem xét quyết định lên lớp hoặc ở lại lớp, đồng thời cùng với gia đình quyết định các biện pháp giáo dục phù hợp.

2. Được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng, dân chủ; được đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng; được cung cấp đầy đủ thông tin về quá trình học tập, rèn luyện của bản thân; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện.

3. Được tham gia các hoạt động phát huy khả năng của cá nhân; được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của cá nhân.

4. Được nhận học bổng và được hưởng chính sách xã hội theo quy định.

5. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Hành vi ứng xử, trang phục của học sinh

Hành vi ứng xử, trang phục của học sinh thực hiện theo quy định của ngành và của pháp luật, trong đó cần chú ý:

Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, kiểm tra, đánh giá và sinh hoạt. Không gây mất trật tự làm ảnh hưởng đến các hoạt động của lớp học, nhà trường và nơi công cộng.

Không gây nguy hiểm cho bản thân và người khác khi tham gia các hoạt động vui chơi.

KẾ HOẠCH CHỦ NHIỆM LỚP

NĂM HỌC 20.... - 20....

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu với năng lực quản lí tốt; trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; nhiệt tình và có trách nhiệm trong công việc.
 - Đảng, Nhà nước, lãnh đạo cấp trên; chính quyền và các đoàn thể ở địa phương rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục.
 - Phụ huynh học sinh rất quan tâm đến việc học tập, tạo mọi điều kiện cho con em mình học tập.
 - Mặc dù các em ở 3 thôn nhưng hầu như nhà các em ở gần nhau nên có sự thuận lợi trong việc giúp đỡ nhau học tập.
 - Phần lớn các em chăm ngoan, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và trong cuộc sống.
-
-
-
-

2. Khó khăn:

- Về giáo viên: Kinh nghiệm giảng dạy của giáo viên chưa nhiều.
 - Về học sinh:
 - + Trình độ nhận thức của các em không đồng đều.
 - + Một số ít học sinh chưa tự giác trong học tập.
-
-
-
-

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHỦ NHIỆM LỚP

1. Duy trì sĩ số

1.1. Mục tiêu

- Duy trì sĩ số 32/32 em đến cuối năm học, không để học sinh bỏ học dở chừng.
- Duy trì việc đi học đều và đúng giờ.

1.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thường xuyên thăm hỏi, động viên gia đình học sinh; đặc biệt là các em có hoàn cảnh khó khăn hơn các bạn.
- Khích lệ các em học sinh tiếp thu nhanh, động viên các em tiếp thu chưa nhanh; giúp các em hòa đồng với các bạn.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Giáo dục phẩm chất đạo đức và năng lực cá nhân

2.1.1. Mục tiêu

- Thực hiện tốt các nội quy, quy định của trường, lớp, Đội và giáo dục các em theo “5 điều Bác Hồ dạy”.
- Xây dựng cho các em một số thói quen và hành vi đạo đức: vâng lời ông bà, bố mẹ và những người trên; biết chào hỏi, giao tiếp lịch sự, văn minh; đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập, không nói tục, chửi bậy, không gây gổ đánh nhau.

- Giáo dục các em tham gia giao thông an toàn, xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện.

2.1.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Giáo dục hành vi đạo đức cho học sinh thông qua các tiết dạy trên lớp.
- Thái độ, lời nói của giáo viên nhẹ nhàng, đồng viên khuyến khích học sinh một cách kịp thời.
- Quan tâm chia sẻ giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.
- Tăng cường “*Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm*” trong giáo dục học sinh. Kiên quyết chống hành vi thô bạo với học sinh.
- Coi trọng nêu gương tốt, những việc làm tốt của học sinh.
- Thường xuyên kết hợp với phụ huynh học sinh để cùng giáo dục các em.
- Kết hợp tốt với mọi lực lượng giáo dục ngoài xã hội để tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh.

2.2. Các môn học và hoạt động giáo dục

2.2.1. Mục tiêu

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ TỪNG MÔN HỌC

Môn	Số	Học kỳ 1						Cả năm					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tiếng việt													
Toán													
...													

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ TỪNG VỀ NĂNG LỰC (Khối 1-2)

Năng lực cốt lõi	Số	Học kỳ 1						Số	Cả năm					
		Tốt		Đạt		CCG			Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%
1. Năng lực chung														
Tự chủ và tự học														
Giao tiếp và hợp tác														
Giải quyết vấn đề và sáng tạo														

2. Năng lực đặc thù

Ngôn ngữ														
Tính toán														
Khoa học														
Thẩm mỹ														
Thể chất														

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ VỀ PHẨM CHẤT (Khối 1-2)

Phẩm chất	Số	Học kì 1						Số	Cả năm					
		Tốt		Đạt		CCG			Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%
Yêu nước														
Nhân ái														
Chăm chỉ														
Trung thực														
Trách nhiệm														

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ TỪNG VỀ NĂNG LỰC (Khối 3-4-5)

Năng lực	Xếp loại	Học kì 1			Cả năm		
		SL	%	Tổng số HS tham gia ĐG	SL	%	Tổng số HS tham gia ĐG
Tự phục vụ, tự quản	Tốt						
	Đạt						
	CCG						
Hợp tác	Tốt						
	Đạt						
	CCG						
Tự học và giải quyết vấn đề	Tốt						
	Đạt						
	CCG						

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ VỀ PHẨM CHẤT (Khối 3-4-5)

Phẩm chất	Xếp loại	Học kì 1			Cuối năm học		
		SL	%	Tổng số HS	SL	%	Tổng số HS
Chăm học chăm	Tốt						

làm	Đạt						
	CCG						
Tự tin trách nhiệm	Tốt						
	Đạt						
	CCG						
Trung thực kỷ luật	Tốt						
	Đạt						
	CCG						
Đoàn kết yêu thương	Tốt						
	Đạt						
	CCG						

ĐĂNG KÝ KHEN THƯỞNG HỌC SINH

- Học sinh Xuất sắc:
- Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện:
- Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện:

.....

- Học sinh có thành tích vượt trội (hay tiến bộ vượt bậc) về ít nhất một môn học (hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất)

2.2.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện dạy và học theo chuẩn kiến thức kỹ năng, soạn và dạy theo đối tượng học sinh.
- GV thường xuyên chấm, chữa bài cho HS, nhận xét đúng quy định và liên lạc với phụ huynh HS thông qua sổ liên lạc, trao đổi trực tiếp, gọi điện thoại, hay qua cuộc họp phụ huynh HS.

- Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học sao cho ***Dạy nhẹ nhàng, kết quả cao, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh***, học sinh chủ động chiếm lĩnh tri thức một cách hào hứng, tự tin.

- ***Giảng bài :***

- + Giáo viên chỉ là người tổ chức hướng dẫn học sinh chủ động tìm ra kiến thức. Dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động của học sinh.

- + Luôn luôn tạo không khí vui học, thích học, khích lệ những tiến bộ dù nhỏ nhất của học sinh.

- ***Chấm trả bài :***

- + Thực hiện tốt chấm trả bài cho học sinh, đảm bảo đánh giá đúng, công bằng chất lượng.

Kiên quyết không đánh giá theo cảm tính, chạy theo thành tích.

- + Đánh giá xếp loại học sinh theo đúng thông tư 22/2016 của Bộ GD&ĐT.

- Đối với học sinh tiếp thu chậm giáo viên cần đưa ra các câu hỏi vừa sức, dạy các kiến thức cơ bản giúp các em đạt chuẩn.

3. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

3.1. Mục tiêu

- Thực hiện tốt các quy định, kế hoạch của nhà trường, của Đoàn Đội.

- Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong các tiết hoạt động tập thể.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch HĐNGLL theo kế hoạch của nhà trường. Trong tháng 9 dạy an toàn giao thông cho học sinh.

- Tổ chức tốt tuyên truyền trong học sinh về thực hiện ATGT, quyền và bổn phận trẻ em, đẩy mạnh vòng tay bè bạn.

- Thực hiện tốt múa hát tập thể sân trường, thể dục nhịp điệu.

4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua; các phương pháp dạy học tích cực ...

4.1. Mục tiêu

- Thực hiện tốt, có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua do các cấp phát động.

- Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào dạy học.

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thường xuyên tuyên truyền để học sinh, phụ huynh học sinh hiểu được mục tiêu, nội dung, ý nghĩa của các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Kêu gọi, phối hợp với học sinh và phụ huynh học sinh để phối hợp thực hiện sao cho đạt hiệu quả.

- Vận dụng linh hoạt phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào dạy học

5. Công tác Đội, Sao nhi đồng

5.1. Mục tiêu

Thực hiện tốt các quy định, các hoạt động của tổ chức Đội TNTPHCM.

5.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện tốt công tác Đội, GVCN là một anh chị phụ trách.

- Thực hiện tốt giờ chào cờ đầu tuần và HĐNG theo chủ đề, chủ điểm. Tham gia đầy đủ kỉ niệm các ngày lễ lớn, các cuộc thi của Đoàn Đội, trường.

6. Tham gia Hội thi, giao lưu các cấp

6.1. Mục tiêu

- Tham gia các Hội thi, giao lưu các do các cấp phát động: Violympic Toán, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Vioedu,...

- Phân đấu đạt cấp TP mỗi nội dung: 3 - 5 em.

6.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Phân loại đối tượng học sinh để có biện pháp bồi dưỡng. Coi việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu là việc làm thường xuyên.

- Trong mỗi tiết dạy giáo viên phải nghiên cứu để có những câu hỏi bồi dưỡng nâng cao cho học sinh năng khiếu.

- Tranh thủ giờ ra chơi hướng dẫn các em tham gia thi trực tuyến trên internet.

- Động viên phụ huynh học sinh đầu tư mua máy vi tính và nối mạng internet tại nhà để các em có điều kiện rèn luyện.

7. Phối hợp với cha mẹ học sinh và cộng đồng trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

7.1. Thăm gia đình học sinh

Trong khi thăm hỏi gia đình, giáo viên chủ nhiệm có thể tìm hiểu cụ thể hoàn cảnh sống, lao động, học tập và tu dưỡng của học sinh, hiểu được sự giáo dục của gia đình; cùng gia đình kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình giáo dục các em.

Khi trò chuyện với cha mẹ học sinh, giáo viên hiểu được tính cách, hứng thú và khuynh hướng của học sinh, đồng thời giáo viên chủ nhiệm cũng đem lại cho gia đình những lời khuyên về mặt sư phạm trong việc tổ chức công việc ở nhà, những hình thức và phương pháp rèn luyện đạo đức cho các em...

7.2. Mời cha mẹ học sinh đến trường

Giáo viên có thể mời cha mẹ học sinh tới để thông báo tình hình, cùng cha mẹ học sinh tìm những biện pháp thích hợp để giáo dục học sinh có hiệu quả.

Cần quan niệm rằng, việc mời cha mẹ học sinh tới trường còn để giúp họ hiểu rõ công việc giảng dạy và giáo dục của nhà trường và rèn luyện con cái họ.

Giáo viên phải biết huy động sự giúp đỡ của phụ huynh học sinh dưới nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với gia đình học sinh...

Những cuộc gặp gỡ với cha mẹ học sinh cho phép xây dựng mối quan hệ giữa gia đình - nhà trường ngày một thân thiết hơn; đồng thời ngăn ngừa được những thiếu sót trong học tập và đạo đức của học sinh.

7.3. Tổ chức các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh của lớp

Cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh của lớp là biện pháp liên hệ rộng rãi nhất giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh và được sử dụng một cách phổ biến.

Đó là những cuộc họp được tổ chức theo định kỳ, tùy theo tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Cuộc họp cha mẹ học sinh được tổ chức nhiều lần trong một năm học; tùy theo vị trí, tính chất của cuộc họp mà nội dung của chúng hướng vào những công việc chủ yếu khác nhau.

Qua các cuộc họp, giáo viên chủ nhiệm có điều kiện thuận lợi tìm ra những biện pháp giáo dục tốt, động viên được cha mẹ học sinh tích cực, nhiệt tình tham gia giáo dục thế hệ trẻ; đồng thời giúp họ làm quen với khoa học giáo dục gia đình, nắm được ngày càng đầy đủ, sâu sắc và vận dụng khoa học này ngày càng có hiệu quả.

Để điều khiển cuộc họp được tốt, giáo viên chủ nhiệm cần phải chuẩn bị cẩn thận, chu đáo, xác định mục tiêu của các cuộc họp một cách cụ thể, xây dựng nội dung họp thiết thực và phong phú.

Khi tiến hành các cuộc họp, giáo viên chủ nhiệm cần khéo léo, tế nhị, kích thích được tính tích cực của các bậc cha mẹ học sinh trong việc đề ra các biện pháp phối hợp với nhà trường, không được xúc phạm đến nhân cách học sinh, đến danh dự của các bậc cha mẹ học sinh.

7.4. Sử dụng hiệu quả sổ liên lạc điện tử

Sổ liên lạc giữa nhà trường và gia đình là biện pháp hữu hiệu, là phương tiện trao đổi thông tin 2 chiều giữa gia đình và nhà trường.

Trong suốt quá trình giáo dục, giáo viên chủ nhiệm cần có kế hoạch định kỳ thông báo cho gia đình học sinh biết kết quả giáo dục và các mặt khác của con em qua sổ liên lạc.

Điều quan trọng là cùng với việc thông báo kết quả cần phải có những lời nhận xét, đánh giá toàn diện, phản ánh những tiến bộ, những điểm cơ bản của từng học sinh và những kiến nghị cần thiết với gia đình.

Những nhận xét đánh giá và kiến nghị phải cụ thể khách quan, tránh chung chung hời hợt.

Chính sự thông báo trao đổi ý kiến qua lại như vậy giúp cho cả nhà trường và gia đình thường xuyên, kịp thời thu được những thông tin cần thiết về học sinh để không ngừng điều chỉnh và hoàn thiện những tác động sư phạm phối hợp giáo dục các em.

7.5. Sử dụng thư từ Zalo, điện thoại liên lạc trực tiếp

Hình thức này được sử dụng để thông báo tình hình học tập, tu dưỡng đạo đức của học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh; đặc biệt là khi có những biến động đột xuất.

Hình thức này có tác dụng thông tin nhanh để xử lý kịp thời những sự việc cần giải quyết nhanh và đặc biệt có tác dụng đối với việc giáo dục học sinh cá biệt, bởi đó phương pháp phối hợp hành động giữa gia đình và nhà trường, là con đường để giáo viên chủ nhiệm, nhà trường phổ biến những kiến thức sư phạm về giáo dục tới gia đình một cách cụ thể và có hiệu quả.

8. Duy trì dạy học 2 buổi/ngày, bán trú

8.1. Mục tiêu:

Duy trì sĩ số 100% học 2 buổi/ngày có hiệu quả.

8.2. Nhiệm vụ và giải pháp

Tuyên truyền để phụ huynh học sinh hiểu ý nghĩa của việc học sinh được học 2 buổi/ngày. Từ đó họ phối hợp tốt với nhà trường để giáo dục các em.

III. CHỈ TIÊU CHUNG

Danh hiệu thi đua của lớp: **Xuất sắc**

Danh hiệu thi đua của Chi đội (Sao nhi đồng): **Vững mạnh**

Đội viên xuất sắc:

Cháu ngoan Bác Hồ:25.....

Chỉ tiêu khác:

IV/ NỘI DUNG THI ĐUA, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CÁC THÁNG

Tháng	Chủ đề thi đua	Nội dung hoạt động chính của lớp	Phân công	Ghi chú
8	Sẵn sàng bước vào năm học mới			
9	Truyền thống nhà trường			
10	Bà, mẹ, cô giáo			
11	Tôn sư trọng đạo			
12	Uống nước nhớ nguồn			

1	Học sinh sinh viên			
2	Mừng Đảng mừng Xuân			
3	Tiến bước lên đoàn			
4	Hòa bình hữu nghị			
5	Mừng sinh nhật Đội. Nhớ ơn Bác Hồ kính yêu			

V. KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG HỌC SINH

- Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện:
- Học sinh có thành tích vượt trội (hay tiến bộ vượt bậc) về ít nhất một môn học (hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất)
-
- Danh hiệu thi đua của lớp:
- Danh hiệu thi đua của Chi đội (Sao nhi đồng):
- Đội viên xuất sắc:
- Cháu ngoan Bác Hồ:

VI. KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HỘI THI, CÁC CUỘC GIAO LƯU

.....
.....
.....
.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

HIỆU TRƯỞNG

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

